TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2018/HSPT
Ngày: 15/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Ngôn

Các Thẩm phán: 1. Ông Phan Thanh Nguyễn

2. Ông Vũ Hoài Nam

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thăng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/HSPT ngày 08/3/2018 đối với bị cáo Trần Minh T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2018/HSST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Trần Minh T (tên gọi khác: **Hoàng**); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1986 tại tỉnh Long An; Thường trú: 202 ấp 3, xã A, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn X và bà Lê Thị M; Hoàn cảnh gia đình: có vợ Nguyễn Thị Kim N và 02 con (con nhỏ sinh năm 2015, con lớn sinh năm: 2009); Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam ngày 04/11/2017 đến ngày 01/02/2018 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra quyết định trả tự do cho bị cáo.

Bị cáo tại ngoại – Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người bào chữa:

Ông Nguyễn Đạt Trí là luật sư của Văn phòng luật sư Nguyễn Đạt Trí thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Trần Minh T - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 18/5/2017, ông Trần Chí Nguyện điều khiển xe mô tô biển số: 62U1-5833 chở vợ là bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng, lưu thông trên đường Nguyễn Hữu Trí theo hướng từ huyện Bến Lức, tỉnh Long An về ngã tư Bình Điền thuộc huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến ngã ba đường Nguyễn Hữu Trí và đường Bùi Thanh Khiết thuộc khu phố 2, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, ông Nguyện ngừng xe chờ đèn tín hiệu. Khi đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu xanh, ông Nguyện điều khiển xe mô tô lưu thông thẳng qua giao lộ thì bị xe ô tô biển số: 51C-539.04 do Trần Minh T điều khiển, lưu thông bên trái cùng chiều, đang chuyển hướng rẽ phải vào đường Bùi Thanh Khiết va chạm phía sau xe mô tô biển số 62U1-5833 và đẩy xe mô tô đi một đoạn làm bà Hồng ngã xuống đường và bị bánh trước, bên phải xe ô tô cán qua người, bà Hồng được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bình Chánh nhưng đã tử vong sau đó. Ông Trần Chí Nguyện ngã xuống đường bị sây sát ngoài da.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 639/TT.17 ngày 02/6/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với nạn nhân Nguyễn Thị Tuyết Hồng, kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

Các dấu hiệu chính khi khám nghiệm: Dấu vân bánh xe trên cơ thể. Dập nát cơ, mô mềm vùng thắt lưng phải, vùng chậu, lóc da lớn vùng thắt lưng bụng đùi phải tụ nhiều máu. Đứt lìa động mạch chậu ngoài phải. Vỡ xương vùng chậu phức tạp.

Kết quả xét nghiệm mô bệnh học: Dập rách động mạch. Chảy máu dưới nội tâm mạc. Tổn thương cơ tim cấp dạng tăng co. Dập phổi-phù phổi cấp; Kết quả xét nghiệm độc chất: Không phát hiện.

Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Trên cơ sở hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên và cơ chế hình thành dấu vết xác định: Khi xảy ra va chạm, xe ô tô biển số: 51C-539.04 lưu thông trên đường Nguyễn Hữu Trí theo hướng từ Long An về Thành phố Hồ Chí Minh và đang chuyển hướng rẽ phải vào đường Bùi Thanh Khiết. Xe mô tô biển số: 62U1-5833 lưu thông phía trước bên phải cùng chiều. Dấu vết cày trên mặt đường phù hợp do bên phải xe mô tô biển số: 62U1-5833 tạo ra. Không đủ cơ sở xác định bộ phận nào của xe mô tô biển số: 62U1-5833 tạo ra. Kết quả trích xuất dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình trên xe ô tô biển số: 51C-539.04 cho thấy thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô đang lưu thông với vận tốc là 08km/h.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám xe, kết luận giám định về dấu vết va chạm, kết quả giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy: Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lái xe Thành điều khiển xe ô tô chuyển hướng thiếu chú ý quan sát để đảm bảo an toàn, vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Ông Nguyện điều khiển xe mô tô lưu thông đúng quy định, nạn nhân Hồng ngồi sau xe mô tô nên không có lỗi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2018/HSST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Trần Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Bửu, huyện Bến Lức, tỉnh Long An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết về vật chứng, án phí, trách nhiệm dân sự và quyền và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/02/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh có quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 03/BC-VKSBC với nội dung cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo Trần Minh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng bị cáo Trần Minh T bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh có quyết định kháng nghị. Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét thấy, bị cáo Trần Minh T có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 51C-539.04 lưu thông chuyển hướng từ đường Nguyễn Hữu Trí vào đường Bùi Thanh Khiết thiếu chú ý quan sát dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 62U1-5833 làm cho bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng bị ngã xuống đường chết do đa chấn thương, lỗi hoàn toàn của bị cáo.

Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo

mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, sửa Bản án sơ thẩm, không cho bị cáo được hưởng án treo.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Trần Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án được khấu trừ cho thời gian tạm giam từ ngày 04/11/2017 đến ngày 01/02/2018.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Minh T không đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Luật sư cho rằng đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng: Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại miễn trách nhiệm hình sự đối với Công ty cổ phần xây dựng thương mại dịch vụ sản xuất Đệ Nhất chứ không phải có đơn bãi nại miễn trách nhiệm hình sự với bị cáo T.

Luật sư đối đáp với đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau: Đơn bãi nại ngày 13/7/2017, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T (bút lục 99-100 hồ sơ vụ án) nên luật sư giữ nguyên quan điểm bào chữa của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không tranh luận nhưng đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét đơn bãi nại của đại diện hợp pháp của người bị hại để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Minh T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữa nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/02/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh có quyết định kháng nghị. Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh trong hạn luật định là hợp lệ.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo Trần Minh T có hành vi điều khiển xe ô tô biển số: 51C-539.04 thiếu chú ý quan sát dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số: 62U1-5833 làm cho bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng bị ngã xuống đường chết do đa chấn thương nên đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 202 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính kể từ ngày tuyên án.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại, có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm ổn định, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo để áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, cũng không có thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mới để Hội đồng xét xử có căn cứ áp chuyển từ án tù treo sang án tù giam. Trong vụ án người bị hại không có lỗi, bị cáo có lỗi hoàn toàn nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trần Minh T.

Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, không chấp nhận đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo T của luật sư, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Trần Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Trần Minh T** (tên gọi khác: **Hoàng**) phạm tội **"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".**

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Trần Minh T (tên gọi khác: Hoàng) **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Bửu, huyện Bến Lức, tỉnh Long An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- THA-DS huyện Bình Chánh; (1)
- TAND huyện Bình Chánh; (2)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- Trại giam; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Ngôn